

**SỔ LỊCH PHÂN TUYỂN TRẺ 6 TUỔI VÀO LỚP 1 NĂM HỌC 2022 - 2023**  
(Đính kèm Kế hoạch số 125/KH-UBND-VX ngày 28/4/2022 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình)  
(Thời điểm 20/5/2022)

| Tên trường Tiểu     | Tên phường | Số trẻ 6 tuổi | Số lớp      |                  |                       |            | Số bình quân học sinh/ lớp |                       |            | Tổng số HS  | Tỷ lệ huy động | Số bình quân | Ghi chú (Lớp Tích hợp 35 học sinh) |
|---------------------|------------|---------------|-------------|------------------|-----------------------|------------|----------------------------|-----------------------|------------|-------------|----------------|--------------|------------------------------------|
|                     |            |               | Tổng số lớp | Học 2 buổi/ ngày | Chương trình Tích hợp | Tiếng Pháp | Học 2 buổi/ ngày           | Chương trình Tích hợp | Tiếng Pháp |             |                |              |                                    |
| Lê Văn Sĩ           | Phường 1   | 129           | 6           | 5                | 1                     |            | 39                         | 35                    |            | 229         | 100%           | 38           |                                    |
|                     | Phường 2   | 100           |             |                  |                       |            |                            |                       |            |             |                |              |                                    |
| Nguyễn Thanh Tuyển  | Phường 2   | 208           | 6           | 5                | 1                     |            | 35                         | 35                    |            | 208         | 100%           | 35           |                                    |
| Bình Giã            | Phường 3   | 90            | 3           | 3                |                       |            | 30                         |                       |            | 90          | 100%           | 30           |                                    |
| Tân Sơn Nhất        | Phường 4   | 120           | 4           | 4                |                       |            | 38                         |                       |            | 150         | 100%           | 38           |                                    |
|                     | Phường 2   | 30            |             |                  |                       |            |                            |                       |            |             |                |              |                                    |
| Hoàng Văn Thụ       | Phường 4   | 212           | 6           | 6                |                       |            | 36                         |                       |            | 216         | 100%           | 36           |                                    |
|                     | Phường 2   | 4             |             |                  |                       |            |                            |                       |            |             |                |              |                                    |
| Phạm Văn Hai        | Phường 5   | 141           | 4           | 4                |                       |            | 35                         |                       |            | 141         | 100%           | 35           |                                    |
| Bạch Đằng           | Phường 6   | 96            | 3           | 3                |                       |            | 32                         |                       |            | 96          | 100%           | 32           |                                    |
| Chi Lăng            | Phường 6   | 96            | 3           | 3                |                       |            | 32                         |                       |            | 96          | 100%           | 32           |                                    |
| Đống Đa             | Phường 6   | 70            | 5           | 3                | 2                     |            | 30                         | 30                    |            | 150         | 100%           | 30           |                                    |
|                     | Quận       | 80            |             |                  |                       |            |                            |                       |            |             |                |              |                                    |
| Bành Văn Trân       | Phường 7   | 297           | 8           | 8                |                       |            | 42                         |                       |            | 332         | 100%           | 42           |                                    |
|                     | Phường 8   | 35            |             |                  |                       |            |                            |                       |            |             |                |              |                                    |
| Trần Văn Ôn         | Phường 8   | 163           | 4           | 4                |                       |            | 41                         |                       |            | 163         | 100%           | 41           |                                    |
| Ngọc Hồi            | Phường 9   | 209           | 6           | 6                |                       |            | 43                         |                       |            | 259         | 100%           | 43           |                                    |
|                     | Phường 10  | 50            |             |                  |                       |            |                            |                       |            |             |                |              |                                    |
| Phú Thọ Hòa         | Phường 10  | 266           | 6           | 6                |                       |            | 44                         |                       |            | 266         | 100%           | 44           |                                    |
| Lê Thị Hồng Gấm     | Phường 10  | 220           | 5           | 5                |                       |            | 44                         |                       |            | 220         | 100%           | 44           |                                    |
| Nguyễn Văn Trỗi     | Phường 11  | 337           | 8           | 7                | 1                     |            | 43                         | 35                    |            | 337         | 100%           | 43           |                                    |
| Lạc Long Quân       | Phường 11  | 92            | 3           | 3                |                       |            | 43                         |                       |            | 129         | 100%           | 43           |                                    |
|                     | Phường 10  | 37            |             |                  |                       |            |                            |                       |            |             |                |              |                                    |
| Cách Mạng Tháng Tám | Phường 12  | 160           | 4           | 4                |                       |            | 40                         |                       |            | 160         | 100%           | 40           |                                    |
| Nguyễn Khuyến       | Phường 12  | 135           | 7           | 7                |                       |            | 38                         |                       |            | 267         | 100%           | 38           |                                    |
|                     | Phường 14  | 125           |             |                  |                       |            |                            |                       |            |             |                |              |                                    |
|                     | Phường 13  | 7             |             |                  |                       |            |                            |                       |            |             |                |              |                                    |
| Trần Quốc Tuấn      | Phường 12  | 260           | 7           | 5                | 2                     |            | 38                         | 35                    |            | 260         | 100%           | 38           |                                    |
| Yên Thế             | Phường 13  | 252           | 6           | 6                |                       |            | 42                         |                       |            | 252         | 100%           | 42           |                                    |
| Sơn Cang            | Phường 13  | 210           | 5           | 5                |                       |            | 42                         |                       |            | 210         | 100%           | 42           |                                    |
| Thân Nhân Trung     | Phường 13  | 150           | 4           | 4                |                       |            | 40                         |                       |            | 160         | 100%           | 40           |                                    |
|                     | Phường 15  | 10            |             |                  |                       |            |                            |                       |            |             |                |              |                                    |
| Trần Quốc Toàn      | Phường 14  | 210           | 6           | 5                |                       | 1          | 42                         |                       | 40         | 210         | 100%           | 42           |                                    |
| Tân Trụ             | Phường 15  | 210           | 5           | 4                | 1                     |            | 44                         | 35                    |            | 210         | 100%           | 44           |                                    |
| Nguyễn Văn Kíp      | Phường 15  | 233           | 6           | 6                |                       |            | 40                         |                       |            | 233         | 100%           | 40           |                                    |
| Phan Huy Ích        | Phường 15  | 435           | 10          | 10               |                       |            | 44                         |                       |            | 435         | 100%           | 44           |                                    |
| <b>Tổng cộng</b>    |            | <b>5479</b>   | <b>140</b>  | <b>131</b>       | <b>8</b>              | <b>1</b>   | <b>42</b>                  | <b>35</b>             | <b>40</b>  | <b>5479</b> | <b>100%</b>    | <b>39</b>    |                                    |